

30 CÂU HỎI THỬ TỤC HẢI QUAN

1. Người khai hải quan có thể thực hiện khai hải quan điện tử vào thời gian nào sau đây?

- 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần trừ thời gian nghỉ theo quy định của pháp luật
- 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần
- Vào giờ hành chính các ngày làm việc theo quy định của pháp luật

Đáp án: B (K1, Đ 26 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ)

2. Đại lý làm thủ tục hải quan điện tử sử dụng tài khoản đăng nhập và chữ ký số của đối tượng nào sau đây để thực hiện thủ tục hải quan điện tử:

- Đại lý làm thủ tục hải quan.
- Chủ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
- Cả a và b.

Đáp án: A (điểm b, K1, Đ 5 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính)

3. Đối với lô hàng ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu thì người khai hải quan sử dụng tài khoản đăng nhập và chữ ký số của đối tượng nào sau đây để thực hiện thủ tục hải quan điện tử:

- Người giao ủy thác.
- Người nhận ủy thác.
- Cả a và b.

Đáp án: B (điểm b, K1, Đ 5 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính)

4. Việc khai hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu được thực hiện:

- Trước khi tập kết đầy đủ hàng hóa tại địa điểm do người khai hải quan thông báo.
- Sau khi tập kết đầy đủ hàng hóa tại địa điểm do người khai hải quan thông báo.
- Trước khi tập kết đầy đủ hàng hóa tại cửa khẩu xuất.
- Sau khi tập kết đầy đủ hàng hóa tại cửa khẩu xuất.

Đáp án: B (điểm a, K8, Đ18 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính)

5. Thời hạn người khai hải quan phải thực hiện khai hải quan đối với một lô hàng nhập khẩu

- Thực hiện trước ngày hàng hoá đến cửa khẩu hoặc trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hàng hoá đến cửa khẩu.
- Thực hiện trước ngày hàng hoá đến cửa khẩu hoặc trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hàng hoá đến cửa khẩu.

Web: tailieuxnk.com

Face: Chứng Từ Xuất Nhập Khẩu

- c. Thực hiện trước ngày hàng hoá đến cửa khẩu hoặc trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày hàng hoá đến cửa khẩu.
- d. Thực hiện sau khi hàng hóa đến cửa khẩu.

Đáp án: B (điểm b, K1, Đ 25 LHQ)

6. Những chứng từ bắt buộc phải có trong hồ sơ hải quan hàng hóa xuất khẩu

- a. Tờ khai hàng hóa xuất khẩu;
- b. Tờ khai hàng hóa xuất khẩu; hóa đơn xuất khẩu đối với hàng hóa có thuế xuất khẩu; bảng kê hàng hóa đối với trường hợp hàng hóa có nhiều chủng loại hoặc đóng gói không đồng nhất.
- c. Tờ khai hàng hóa xuất khẩu; hợp đồng mua bán hàng hóa đối với hàng hóa có thuế xuất khẩu, hàng xuất khẩu có yêu cầu hoàn thuế, không thu thuế, hàng hóa có quy định về thời điểm liên quan đến hợp đồng; hóa đơn xuất khẩu đối với hàng hóa có thuế xuất khẩu; bảng kê hàng hóa đối với trường hợp hàng hóa có nhiều chủng loại hoặc đóng gói không đồng nhất.

Đáp án: A (K1, Đ16 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

7. Những chứng từ bắt buộc phải có trong hồ sơ hải quan hàng hóa nhập khẩu

- a. Tờ khai hàng hóa nhập khẩu; hóa đơn thương mại trong trường hợp người mua phải thanh toán cho người bán; vận tải đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương.
- b. Tờ khai hàng hóa nhập khẩu; hợp đồng mua bán hàng hóa; hóa đơn thương mại; vận tải đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương.
- c. Tờ khai hàng hóa nhập khẩu; hợp đồng mua bán hàng hóa; hóa đơn thương mại; bản kê chi tiết hàng hóa đối với hàng hóa có nhiều chủng loại hoặc đóng gói không đồng nhất; vận tải đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương.

Đáp án: A (K2, Đ16 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

8. Chứng từ thuộc hồ sơ hải quan có thể được chấp nhận:

- a. Chứng từ giấy.
- b. Chứng từ điện tử.
- c. Cả a và b.

Đáp án: C (K2, Đ3 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

9. Trường hợp các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan do người nước ngoài phát hành bằng hình thức điện tử, fax, telex thì người khai hải quan phải xác nhận bằng cách:

- a. Ký tên, đóng dấu vào các chứng từ, tài liệu phải nộp.
- b. Công chứng các chứng từ, tài liệu phải nộp.
- c. Chỉ nộp chứng từ, tài liệu sẵn có.

Web: tailieuxnk.com

Face: Chứng Từ Xuất Nhập Khẩu

Đáp án: A (K3, Đ3 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

10. Số lần được sửa chữa tối đa đối với việc đăng ký trước thông tin tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu:

- a. Không được sửa chữa.
- b. 9 lần.
- c. Không giới hạn.

Đáp án: C (K6, Đ18 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

11. Khi thực hiện thủ tục hải quan, số lượng dòng hàng tối đa khai báo được trên một tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu điện tử

- a. 50 dòng
- b. 100 dòng
- c. Không giới hạn

Đáp án: A (K2, Đ18 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

12. Khi thực hiện thủ tục hải quan, số lượng container tối đa khai báo được trên một tờ khai hàng hóa xuất khẩu điện tử

- a. 50
- b. 100
- c. Không giới hạn

Đáp án: B (mục 6 phụ lục II Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

13. Một lô hàng có số lượng dòng hàng tối đa có thể thực hiện khai báo thủ tục hải quan điện tử:

- a. 50 dòng hàng.
- b. 4950 dòng hàng.
- c. Không giới hạn.

Đáp án: B (điểm 1 CV 5749/TCHQ-VNACCS)

14. Nghiệp vụ sửa đổi bổ sung sau thông quan thực hiện trên Hệ thống VNACCS là:

- a. IDD/IDA01/IDE.
- b. AMA/AMC.
- c. HYS.

Đáp án: B

15. Tiêu chí nào sau đây bắt buộc phải khai báo khi khai báo vận chuyển kết hợp đối với tờ khai xuất khẩu

Web: tailieuxnk.com

Face: Chứng Từ Xuất Nhập Khẩu

- a. Thông tin trung chuyên
- b. Điểm đích cho vận chuyển bảo thuế
- c. Địa điểm xếp hàng lên xe chở hàng

Đáp án: B

16. Trường hợp nào sau đây yêu cầu người khai hải quan phải khai tờ khai trị giá và nộp cho cơ quan Hải quan:

- a. Áp dụng phương pháp trị giá giao dịch, Khai thông tin trị giá trên Tờ khai hàng hóa nhập khẩu, người khai hải quan tự tính toán trị giá tính thuế.
- b. Áp dụng phương pháp trị giá giao dịch, Khai thông tin trị giá trên Tờ khai hàng hóa nhập khẩu, Hệ thống tính toán trị giá tính thuế.
- c. Áp dụng phương pháp trị giá giao dịch, Hệ thống tính toán trị giá tính thuế.

Đáp án: B (K3, Đ18, Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính)

17. Người khai hải quan có thể nộp hồ sơ hải quan thông qua:

- a. Nộp bản điện tử thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.
- b. Nộp bản giấy trực tiếp tại trụ sở cơ quan Hải quan.
- c. Cả a và b.

Đáp án: C (Đ 3, Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính)

18. Đối với tờ khai được phân luồng là luồng 1 (xanh), người khai hải quan phải:

- a. Lưu trữ toàn bộ hồ sơ hải quan dạng giấy tại trụ sở doanh nghiệp theo thời hạn pháp luật hải quan quy định.
- b. Lưu trữ toàn bộ hồ sơ hải quan dạng giấy và dạng điện tử tại trụ sở doanh nghiệp theo thời hạn pháp luật hải quan quy định.
- c. Nộp 01 bộ hồ sơ cho cơ quan Hải quan, lưu trữ toàn bộ hồ sơ hải quan dạng giấy tại trụ sở doanh nghiệp theo thời hạn pháp luật hải quan quy định.
- d. Nộp 01 bộ hồ sơ cho cơ quan Hải quan, lưu trữ toàn bộ hồ sơ hải quan dạng giấy và dạng điện tử tại trụ sở doanh nghiệp theo thời hạn pháp luật hải quan quy định.

Đáp án: B (Đ 3, Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính)

19. Đối với các chứng từ được quy định là nộp bản chính trong bộ hồ sơ hải quan, người khai hải quan có thể:

- a. Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Hải quan.
- b. Gửi qua đường bưu chính cho cơ quan Hải quan.
- c. Cả a và b.

Đáp án: A

20. Tờ khai hải quan có giá trị làm thủ tục hải quan sau bao nhiêu ngày kể từ ngày đăng ký chính thức tờ khai:

- a. 5 ngày.
- b. 15 ngày.

Web: tailieuxnk.com

Face: Chứng Từ Xuất Nhập Khẩu

c. 30 ngày.

Đáp án: B (K2, Đ 25 LHQ)

21. Cơ quan hải quan chấp nhận phương thức đăng ký tờ khai hải quan nào sau đây:

- a. Tờ khai hải quan điện tử được đăng ký theo phương thức điện tử;
- b. Tờ khai hải quan giấy được đăng ký trực tiếp tại cơ quan hải quan;
- c. Cả a và b.

Đáp án: C (Đ 25, Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ)

22. Tờ khai hải quan điện tử được sửa đổi, bổ sung những tiêu chí được phép sửa trên Hệ thống trước thời điểm cơ quan Hải quan hoàn thành kiểm tra hồ sơ hoặc kiểm tra thực tế hàng hóa (nếu có) tối đa:

- a. 1 lần.
- b. 9 lần.
- c. Không giới hạn.

Đáp án: B

23. Người khai hải quan không phải nộp chứng từ sau nếu cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành gửi các chứng từ này dưới dạng điện tử thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia:

- a. Giấy đăng ký kiểm tra chuyên ngành.
- b. Giấy thông báo kết quả kiểm tra của cơ quan kiểm tra chuyên ngành;
- c. Giấy xác nhận kiến thức về kiểm tra chuyên ngành.

Đáp án: B (Đ16 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định).

24. Tiêu chí nào sau đây trên tờ khai hải quan điện tử không được phép khai bổ sung (nếu sai phải hủy tờ khai):

- a. Địa điểm xếp/dỡ hàng
- b. Mã phân loại hàng hóa
- c. Trị giá tính thuế

Đáp án: B (mục 3.1 Phụ lục II Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định).

25. Thời điểm sớm nhất cơ quan Hải quan cho phép người khai hải quan thực hiện thủ tục hủy tờ khai hải quan điện tử là:

- a. Ngay sau thời điểm đăng ký, cấp số tờ khai hải quan tờ khai hải quan điện tử.
- b. Sau 15 ngày kể từ ngày đăng ký, cấp số tờ khai hải quan điện tử.
- c. Sau khi cơ quan Hải quan thông báo tờ khai hải quan điện tử hết hiệu lực.

Web: tailieuxnk.com

Face: Chứng Từ Xuất Nhập Khẩu

Đáp án: A (Đ22, Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

26. Trường hợp nào dưới đây người khai hải quan phải hủy tờ khai

- a. Khai sai mã loại hình.
- b. Khai sai mã số hàng hóa.
- c. Khai sai mã giấy phép nhập khẩu.
- d. Khai sai mã nước xuất xứ.

Đáp án: A (mục 3 Phụ lục II Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định).

27. Đối với những tờ khai được cơ quan Hải quan chấp nhận cho phép “Đưa hàng hóa về bảo quản”, có nghĩa:

- a. Người khai hải quan được phép đưa hàng ra khỏi khu vực giám sát hải quan đến địa điểm bảo quản đã đăng ký với cơ quan Hải quan và được toàn quyền định đoạt về hàng hóa (sử dụng, mua bán, trao đổi...).
- b. Người khai hải quan chỉ được phép đưa hàng ra khỏi khu vực giám sát hải quan đến địa điểm bảo quản đã đăng ký với cơ quan Hải quan mà không có quyền định đoạt về hàng hóa (sử dụng, mua bán, trao đổi) cho đến khi có quyết định thông quan.

Đáp án: B (Đ32 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

28. Một trong những điều kiện để được cơ quan hải quan cho phép giải phóng hàng:

- a. Hàng hóa chưa đủ điều kiện để được xuất khẩu, nhập khẩu nhưng đã xác định được số thuế chính thức phải nộp.
- b. Hàng hóa đã đủ điều kiện để được xuất khẩu, nhập khẩu nhưng chưa xác định được số thuế chính thức phải nộp.
- c. Hàng hóa đã đủ điều kiện để được xuất khẩu, nhập khẩu nhưng đã xác định được số thuế chính thức phải nộp.

Đáp án: B (K1, Đ34 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)

29. Hàng hóa được thông quan khi nào?

- a. Khi tờ khai được phân luồng.
- b. Khi hàng hóa được kiểm tra thực tế.
- c. Khi đã làm xong thủ tục hải quan.
- d. Khi người khai hoàn thành các nghĩa vụ về thuế.

Đáp án: D (K1, Đ34 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định) ----à câu này đưa ra các đáp án vẫn còn thiếu.

30. Chữ ký số phải đáp ứng những điều kiện nào sau đây thì được coi là chữ ký số hợp lệ để thực hiện thủ tục hải quan điện tử:

Web: tailieuxnk.com

Face: Chứng Từ Xuất Nhập Khẩu

- a. Của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số được cơ quan Hải quan xác định tương thích với Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.
- b. Do các đơn vị kinh doanh chữ ký số, đại lý cung cấp chữ ký số.
- c. Chưa được sử dụng để thực hiện các giao dịch khác ngoài thủ tục hải quan điện tử.

Đáp án: A (K1, Đ5 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định)